

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày: 22-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải.
2. Ông Lê Quang Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công và ông Huỳnh Hữu Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Hiếu N, sinh năm 1985; tại Đồng Tháp; Nơi thường trú: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề N: Làm thuê; Con ông Đỗ Hiếu L và bà Nguyễn Thị T; Có vợ tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 19/5/2021, tạm giam ngày 22/5/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Hoàng Anh S, sinh năm 1989 (vắng mặt).
Cư trú: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
2. Đào Ngọc Trà V, sinh năm 1987 (vắng mặt).
Cư trú: Số A, tổ B, khóm C, phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đỗ Hiếu N sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng thông qua ứng dụng mạng xã hội messenger liên lạc với một người phụ nữ không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể tại thành phố Hồ Chí Minh để mua 02 bịch ma túy đá với giá 9.000.000 đồng, người phụ nữ này đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực B thuộc quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thỏa thuận mua ma túy xong, N gọi điện thoại cho Hoàng Anh S nhờ thuê dùm 01 xe ô tô để đi công việc tại thành phố Hồ Chí Minh nên S đồng ý. Sau đó, N và S đến điểm cho thuê xe ô tô của bà Trần Thu N, tại đây S vào thuê xe ô tô biển kiểm soát 66A-131.76, còn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59P2-302.47 đến tiệm cầm đồ tại thành phố C (không rõ biển hiệu, địa chỉ cụ thể) để cầm xe mô tô của N với giá 10.000.000 đồng. Thuê được xe, S điều khiển đến tiệm cầm đồ chờ N từ thành phố C, tỉnh Đồng Tháp đến khu vực B thuộc quận C, thành phố Hồ Chí Minh, khi đến điểm hẹn N xuống xe và sử dụng ứng dụng messenger điện thoại báo cho người phụ nữ biết, khoảng 01 giờ sau người phụ nữ này đến gặp N, N đưa 9.000.000 đồng và người phụ nữ đưa lại cho N 01 túi giấy hình hộp chữ nhật, màu đen có 02 quay xách, bên trong có 02 gói mì tôm hiệu MAMA, N mở 02 gói mì tôm ra kiểm tra bên trong mỗi gói mì có 01 bịch nylon, màu trắng N xác định đúng là ma túy đá. Sau khi mua được ma túy N cầm túi đựng ma túy đá lên xe để dưới gầm xe ngay vị trí ngồi của N và bảo S chở N về thành phố E.

Khoảng 04 giờ ngày 19/5/2021, khi cả 02 đến thành phố E, N và S ghé nhà bạn gái của N tên Đào Ngọc Trà V để nghỉ. Tại đây, N lấy từ trong túi quần ra bịch ma túy đã mua trước đó vào tháng 4/2021 chiết ra 01 ít sử dụng, phần còn lại N tiếp tục cất vào túi quần Jean phía trước, bên phải mà N đang mặc để cất giấu, S thấy N sử dụng ma túy nên tự vào cùng sử dụng với N, việc N và S sử dụng ma túy V hoàn toàn không biết. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc N và S đang đi trên đường Lê Thị R thuộc tổ A, khóm B, phường C, thành phố E tìm chỗ ăn trưa thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp cùng Công an thành phố Cao Lãnh và Công an phường C tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đỗ Hiếu N đang tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ tang vật gồm:

- Trong túi quần Jean phía trước, bên phải mà N đang mặc trên người có 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (N khai là ma túy đá), được niêm phong trong bì thư màu trắng ghi ký hiệu số 01 ngày 19/5/2021, có chữ ký ghi họ tên của Điều tra viên Trần Hữu N, người có liên quan Đỗ Hiếu N, người chứng kiến ông Nguyễn Văn K và đóng hình đỏ tròn của Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp;

- Thu giữ trong 01 cái túi giấy hình hộp chữ nhật màu đen-trắng có 02 quay xách do N lấy trên xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu nâu-vàng, biển kiểm soát 66A-131.76 ra giao nộp, bên trong có: 02 bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong 02 bì thư màu

trắng ghi ký hiệu số 02 ngày 19/5/2021 và số 03 ngày 19/5/2021, có chữ ký ghi họ tên của Điều tra viên Trần Hữu N, người có liên quan Đỗ Hiếu N, người chứng kiến ông Nguyễn Văn K và đóng hình đồ tròn của Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp;

- 01 cái túi giấy hình hộp chữ nhật màu đen-trắng, có 02 quay xách; 02 gói mì tôm hiệu MAMA đã bị xé rách, tại vị trí bị rách có dán băng keo đen;

- 01 xe ô tô hiệu TOYOTA VIOS, màu nâu-vàng, biển kiểm soát 66A-131.76, đã kiểm tra bên trong xe không phát hiện và thu giữ gì;

- Tạm giữ trên người của Đỗ Hiếu N: Tiền Việt Nam 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, N thừa nhận đã sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Đỗ Hiếu N tại số Số A, tổ B, khóm C, phường D, thành phố E phát hiện và thu giữ: Trong tủ quần áo sát cửa ra vào phòng ngủ của Đỗ Hiếu N có 01 bình thủy tinh, N khai nhận dùng để sử dụng trái phết chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 515/KL-KTHS ngày 21/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong bì thư màu trắng ghi niêm phong số 01 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 1,574 gam, loại Methamphetamine; tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong bì thư màu trắng ghi niêm phong số 02 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 9,874 gam, loại Methamphetamine; tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong bì thư màu trắng ghi niêm phong số 03 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 9,880 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của 03 bịch ma túy là 21,328 gam (tổng khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 20,835 gam và hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xử lý).

Tại Phiếu trả lời kết quả số 290/BX, ngày 19/5/2021 của Bệnh xá Công an tỉnh Đồng Tháp về việc xác định tình trạng nghiện ma túy, xác định Đỗ Hiếu N có nghiện ma túy tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Đối với xe ô tô hiệu TOYOTA VIOS, màu nâu-vàng, biển kiểm soát 66A-131.76 do bà Trần Thu N đứng tên chủ sở hữu. Bà N hoàn toàn không biết việc N thuê xe của bà N làm phương tiện đi mua, tàng trữ và sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe ô tô nói trên cho bà Trần Thu N.

Đối với bịch ma túy được niêm phong trong bì thư màu trắng ghi niêm phong số 01 có khối lượng 1,574 gam, Đỗ Hiếu N khai nhận đã mua từ tháng 4/2021 với giá 4.500.000 đồng và cất giấu trong người nhằm mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra, Đỗ Hiếu N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-TPCL, ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Đỗ Hiếu

N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh rút một phần quyết định truy tố là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hiếu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hiếu N với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo với số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hiếu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Lúc 11 giờ 30 phút, ngày 19/5/2021 tại đường Lê Thị R thuộc tổ A, khóm B, phường C, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp, Đỗ Hiếu N đang tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Kết luận giám định số 515/KL-KTHS ngày 21/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận là chất ma túy có khối lượng 1,574 gam trong phong bì số 01; 9,874 gam trong phong bì số 02; 9,880 gam trong phong bì số 03, tổng cộng là 21,328 gam loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng

người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 21,328 gam ma túy loại Methamphetamine, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...

g) ..., Methamphetamine,... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Người nghiện ma túy chỉ biết sử dụng ma túy để thỏa mãn cho bản thân, không chăm sóc cho gia đình, ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, không còn giá trị sử dụng, không yêu cầu nhận lại gồm: 1,501 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu 533/1 ngày 19/5/2021; 9,617 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu 533/2 ngày 19/5/2021; 9,717 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu 533/3 ngày 19/5/2021; 01 cái túi hình hộp chữ nhật màu đen trắng, có 02 quai xách; 02 vỏ gói mì tôm hiệu MAMA đã bị xé rách, tại vị trí rách có dán băng keo đen; 01 bình thủy tinh dùng sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Tiếp tục quản lý số tiền 2.000.000 đồng của Đỗ Hiếu N không liên quan đến việc phạm tội, để đảm bảo thi hành án (theo giấy nộp tiền ngày 19/11/2021 tại ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp).

- Đối với xe ô tô hiệu TOYOTA VIOS màu nâu vàng, biển kiểm soát 66A-131.76 do bà Trần Thu N đứng tên chủ sở hữu. Bà N không biết việc N thuê xe của bà N làm phương tiện đi mua, tàng trữ và sử dụng ma túy. Ngày 25/5/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho bà Trần Thu N là phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ đã bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Hiếu N, không rõ nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Đào Ngọc Trà V cho N và S ngủ nhờ tại nhà và sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của V, V không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với bà Trần Thu N cho S thuê xe, bà N không biết S chở N đến thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy sử dụng nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với Hoàng Anh S được N nhờ thuê xe và chở đến thành phố Hồ Chí Minh, S không biết N mua ma túy và cất giấu trên xe nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Tuy nhiên, việc S đã cùng N sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã có công văn số 133/CV-CQĐT, ngày 03/12/2021 chuyển hồ sơ về địa phương nơi cư trú của S để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đỗ Hiếu N với số tiền 10.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Hiếu N như trên. Căn cứ vào các tài

liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và như đã phân tích nêu trên là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Hiếu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hiếu N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2021.

- Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Hiếu N số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 1,501 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu 533/1 ngày 19/5/2021; 9,617 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu 533/2 ngày 19/5/2021; 9,717 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu 533/3 ngày 19/5/2021; 01 cái túi hình hộp chữ nhật màu đen trắng, có 02 quai xách; 02 vỏ gói mì tôm hiệu MAMA đã bị xé rách, tại vị trí rách có dán băng keo đen; 01 bình thủy tinh dùng sử dụng ma túy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng.

+ Tiếp tục quản lý số tiền 2.000.000 đồng của Đỗ Hiếu N để đảm bảo thi hành án (theo giấy nộp tiền ngày 19/11/2021 tại ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp).

(Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/01/2022).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Hiếu N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bộ phận hồ sơ N vụ CA TP. Cao Lãnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hiền